

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

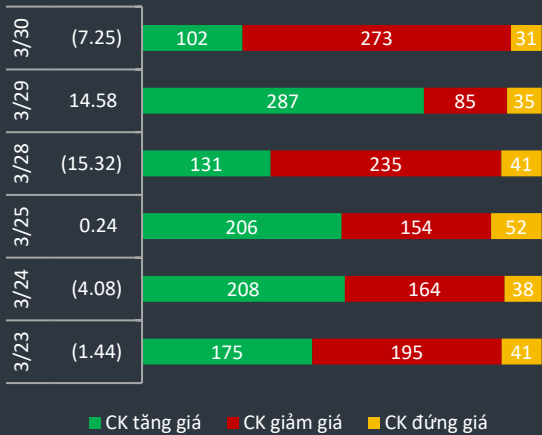
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

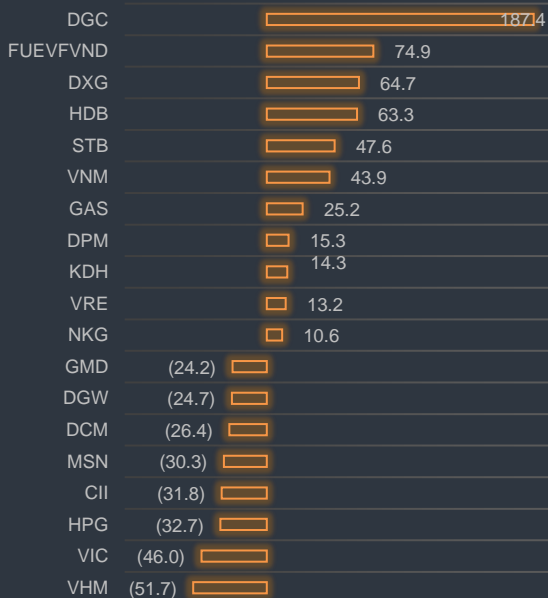
Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Thị trường hôm nay rung lắc khá mạnh trước thông tin ông Quyết bị bắt tối hôm trước. Nhóm cổ phiếu FLC bị đổ bán tổng cộng hơn 200 triệu các loại, nhiều nhất là FLC, ROS. Với chiều hướng hiện tại, khả năng FLC và ROS về vùng giá 3-4k là hoàn toàn có khả năng trong thời gian tới.

Một thông tin khác liên quan đến việc siết tín dụng vào bất động sản cũng khiến nhà đầu tư đổ bán mạnh nhóm cổ phiếu ngành này. Hàng loạt mã bất động sản hôm nay lặn sàn như LDG, HQC, SCR, DIG, CEO, NBB ... hệ tín dụng bất động sản chiếm khoảng 18-20% trong tổng dư nợ nền kinh tế. Trong cơ cấu tín dụng bất động sản, cho vay mua bất động sản để sử dụng chiếm 68%, còn lại là kinh doanh bất động sản. Không chỉ siết vay vốn, Thông tư 16/2021/TT-NHNN chính thức có hiệu lực từ ngày 15/1 cũng quy định chặt chẽ về việc mua bán trái phiếu của các tổ chức tín dụng. Đây được xem là chiếc van hạn chế và kiểm soát dòng vốn từ ngân hàng chảy vào bất động sản qua kênh trái phiếu doanh nghiệp. Tuy thông tin này gây bất lợi ngắn hạn nhưng có thể chỉ ảnh hưởng ngắn hạn và nhóm bất động sản có thể hồi phục trong vài phiên tới.

Nhóm ngành phân bón và hóa chất cũng bị áp lực bán rất mạnh hôm nay và nhiều cổ phiếu trụ DCM, DPM cũng bị rút sàn dù lượng mua vào đỡ giá cũng khá lớn. Đây là lần thứ hai nhóm cổ phiếu phân bón điều chỉnh mạnh trong chu kỳ tăng từ đầu năm. Nhiều khả năng đợt điều chỉnh này sẽ thêm 1 phiên ngày mai sau đó giá sẽ tích lũy trở lại.

Cổ phiếu ngân hàng lại đóng vai trò khá tích cực trong việc hãm đà giảm của thị trường với hàng loạt mã tăng như VIB, HDB, BID, MBB, VPB. Nhiều cổ phiếu ngân hàng hiện đã chạm ngưỡng hỗ trợ trung hạn vì vậy khả năng đảo chiều sẽ khá cao đặc biệt là sắp tới mùa báo cáo quý 1.

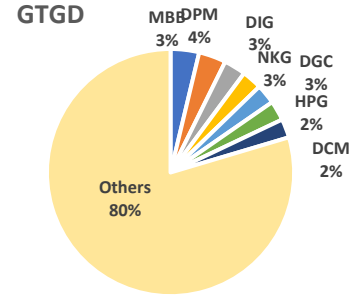
Ngoài cổ phiếu ngân hàng, một số cổ phiếu cũng bật trở lại sau khi chạm gần các vùng hỗ trợ như D2D, TV2, DGW, DGC, REE. FPT tiếp tục tăng thêm 1% sau khi chạm trần vào phiên hôm qua.

Vnindex 1,490.51

▼ -7.25 (+0.48%)

## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
VIB	47.0	2.1	4.68
HDB	28.3	0.8	2.72
BID	43.6	1.2	2.71
MBB	32.7	0.7	2.03
REE	81.4	0.9	1.12
VPB	36.8	0.4	1.10
FPT	106.0	1.1	1.05
VNM	76.2	0.7	0.93
ACB	32.6	0.3	0.77
TCB	49.2	0.3	0.51
BVH	61.7	0.3	0.49
VIC	81.1	0.3	0.37
CTG	32.1	0.1	0.16
VCB	82.0	0.1	0.12
BCM	72.0	-	-
MSN	144.0	-	-
SAB	157.9	(0.1)	(0.06)
VRE	32.5	(0.1)	(0.15)
STB	32.3	(0.1)	(0.15)
TPB	40.0	(0.3)	(0.74)
HPG	45.5	(0.4)	(0.76)
HVN	24.9	(0.2)	(0.80)
SSI	42.3	(0.4)	(0.82)
DHG	111.0	(1.0)	(0.89)
VHM	75.8	(0.7)	(0.92)
PDR	90.7	(1.3)	(1.41)
MWG	144.4	(2.1)	(1.43)
GAS	110.1	(1.8)	(1.61)
VJC	140.5	(2.4)	(1.68)
POW	16.0	(0.3)	(1.85)
GVR	33.9	(0.7)	(1.88)
PNJ	108.3	(2.2)	(1.99)
PLX	55.0	(1.4)	(2.48)
NVL	80.0	(2.5)	(3.03)



Chỉ số Vnindex chỉ mất nhẹ 7 điểm và có thể xem là khá nhẹ nhàng so với tổng diện thị trường có 273 mã giảm so với chỉ 102 mã xanh. Về ngắn hạn thị trường sẽ còn nhiều đợt rung lắc sắp tới khi dự báo có thêm nhiều thông tin tương tự như sự việc tập đoàn FLC vừa qua. Dù vậy thị trường sẽ sớm trở lại vị thế cân bằng nhờ hoạt động kinh tế cả nước hồi phục trong quý 1. Nhà đầu tư lưu ý các nhóm ngành ngân hàng dự báo sẽ phục hồi trở lại và dẫn dắt thị trường trong thời gian tới. Nhóm cổ phiếu quan tâm ngắn hạn: **MBB, HDB, ACB, TCB, VPB, VSC, REE, FPT, MWG, TNG, CSV.**

## Cổ phiếu quan tâm

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Note	Ngày đưa vào DM	Lãi / Lỗ
VPB	36.8	0.4	35	45	Mua mới quanh 37-38. Mục tiêu 45	2/25/2022	-2.4%
TCM	76.5	7.4	60	100	Mua mới quanh 65-67. Mục tiêu 100	2/18/2022	14.2%
KBC	52.7	(3.3)	50	70	Mua mới quanh 54-56. Mục tiêu 70	2/10/2022	-5.9%
HPG	45.5	(2.8)	40	60	Mua mới quanh 45	2/8/2022	1.1%
FTS	56.8	7.8	50	60	Mua mới quanh 50-53. Mục tiêu 70	2/7/2022	9.2%
TNG	40.0	19.0	24	40	Mua mới quanh 27-29. Mục tiêu 40	2/7/2022	37.9%
DPM	68.2	(1.2)	35	75	Mua mới quanh 40-42. Mục tiêu 65	2/7/2022	62.4%
VCI	57.2	(3.2)	50	75	Mua mới quanh 55-57. Mục tiêu 75	1/18/2022	-1.4%
GVR	33.9	(4.4)	28	40	Mua mới quanh 30. Mục tiêu 45	1/20/2022	5.8%
REE	81.4	9.3	60	90	Mua mới quanh 62-64. Mục tiêu 80	1/20/2022	25.2%
NLG	56.4	(5.2)	53	65	Mua mới quanh 52, Cắt lỗ nếu dưới 50	1/20/2022	6.4%
TCB	49.2	(0.9)	40	65	Mua mới quanh 50, mục tiêu 65	1/13/2022	-1.7%
CTG	32.1	(2.4)	30	45	Mua mới quanh 33-35, Mục tiêu 45	1/13/2022	-8.4%
STK	59.0	10.1	50	70	Mua quanh 51-53. Mục tiêu 70	1/13/2022	11.3%
VIB	47.0	4.4	40	60	Mua quanh 45-47. Mục tiêu 60	1/4/2022	0.0%
MBB	32.7	1.6	25	35	Nắm giữ, mục tiêu 37	1/4/2022	12.6%
MWG	144.4	7.0	125	160	Mua quanh 130-135.	1/4/2022	7.0%

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Tăng trưởng ngành trong ngày

Viễn thông	1.03
Bảo hiểm	0.84
Ngân hàng	0.49
Hàng cá nhân & Gia...	0.32
Hàng & Dịch vụ...	0.28
Dệt May	(0.26)
Thực phẩm và đồ...	(0.36)
Điện	(0.44)
Vận tải - Logistics	(0.49)
Công nghệ Thông tin	(0.59)
Truyền thông	(0.66)
Nước	(0.78)
Tài nguyên Cơ bản	(0.81)
Thủy sản	(0.82)
Sản xuất và KD Thép	(0.95)
Y tế	(0.98)
Ô tô và phụ tùng	(1.23)
Vật liệu xây dựng	(1.40)
Xây dựng	(1.41)
Cao su	(1.47)
Bán lẻ	(1.67)
Dầu khí	(1.71)
Dịch vụ tài chính	(1.87)
Bất động sản KCN	(2.02)
Bao bì	(2.31)
Hóa chất	(2.52)
Bất động sản	(2.52)
Khoáng sản	(2.58)
Du lịch và Giải trí	(2.88)
Phân (Số#6)	

**PDR** - CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt – Đã thông qua việc triển khai phát hành hơn 178,87 triệu cổ phiếu trả cổ tức theo tỷ lệ 36,3% (cổ đông sở hữu 1.000 cổ phiếu được nhận 363 cổ phiếu mới). Thời gian thực hiện dự kiến trong quý II/2022.

**KDC** - CTCP Tập đoàn Kido - Ngày 19/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 20/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/5/2022.

**NT2** - CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 - Ngày 04/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 05/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 18/4/2022.

**BCG** - CTCP Bamboo Capital – Đã thông qua việc thoái vốn toàn bộ phần vốn góp tương đương 49% vốn điều lệ sở hữu tại CTCP Aussino Highland.

**NVL** - Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va - HĐQT sẽ trình phương án phát hành phát hành tối đa 482 triệu cổ phiếu từ thặng dư vốn cổ phần, tỷ lệ thực hiện 25%. Bên cạnh đó, doanh nghiệp dự tính chia cổ tức 2021 bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%, tương đương với giá trị 1.930 tỷ đồng.

Ngoài ra, Novaland còn có kế hoạch phát hành tối đa 1,5% số cổ phần đang lưu hành cho thành viên HĐQT và người lao động. Thời điểm chậm nhất thực hiện quý II/2023.

Về hoạt động kinh doanh, HĐQT trình kế hoạch 2022 gồm doanh thu thuần 35.974 tỷ đồng, tăng 141% so với thực hiện 2021; lãi sau thuế 6.500 tỷ đồng, tăng 88%. Đơn vị tạm thời không có kế hoạch chia cổ tức 2022.

**HAG** - CTCP Hoàng Anh Gia Lai – Đã thông qua việc nhận chuyển nhượng 45 triệu cổ phần tại CTCP Gia súc Lơ Pang, tương ứng tỷ lệ 90%/vốn từ bên chuyển nhượng là CTCP Lê Me.

**FDC** - CTCP Ngoại thương và Phát triển Đầu tư TP HCM - Fideco đặt mục tiêu tổng doanh thu đạt gần 27 tỷ đồng và lãi sau thuế hơn 4 tỷ đồng, lần lượt giảm 90% và hơn 55% so với kết quả thực hiện của năm 2021.

**PDR** - Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt - Đã thông qua kế hoạch lợi nhuận trước thuế 3.635 tỷ đồng, tăng 55% so với năm 2021, được đóng góp từ 4 dự án: Khu đô thị du lịch Nhơn Hội - Bình Định, dự án cao tầng phân khu 9, Astral City và Serenity Phước Hải.

# Technical Analysis

Devise Your Investment Strategy

## Bộ lọc cổ phiếu ngắn hạn

### Cổ phiếu đang tăng trưởng

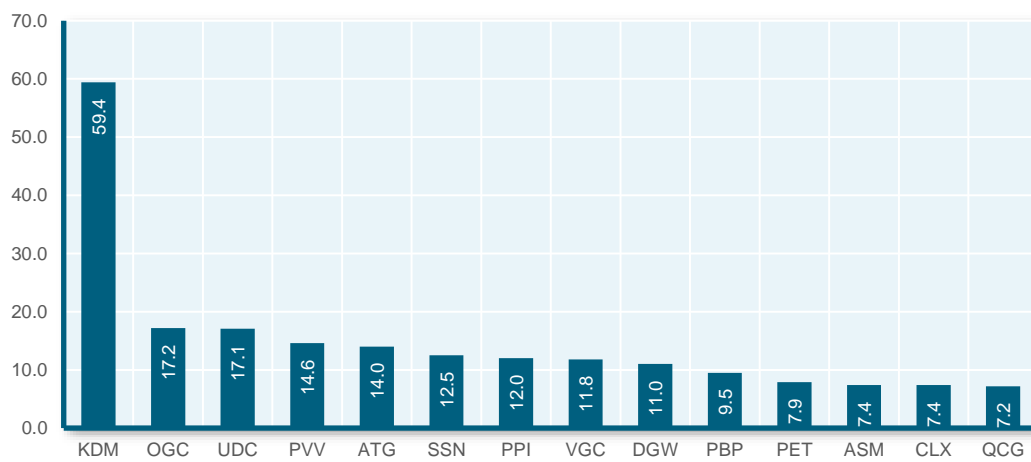
Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Note
DPM	68.2	(1.2)	35	75	Mục tiêu 75-80. Mua thêm nếu giá lùi về 65
DCM	44.5	(0.9)	38	55	Mục tiêu 52-55. Mua thêm nếu giá lùi về 40
HAH	99.2	2.4	85	120	Mục tiêu 120. Mua thêm nếu giá lùi về 85-90
CSV	64.0	3.2	55	70	Nắm giữ. Mua thêm nếu giá về 55-58
LDG	20.0	(10.7)	18	28	Nắm giữ. Mua thêm nếu giá về 19-20
DGW	146.2	11.0	100	150	Mục tiêu 150. Mua thêm nếu về 120
BCG	26.6	0.2	24	33	Mục tiêu 32-35. Mua thêm nếu về 24-25
NKG	49.2	0.8	45	60	Mục tiêu 60. Mua thêm quanh 45-46
TNG	40.0	19.0	30	43	Mục tiêu 40. Mua thêm nếu giá về 30-32
TCM	76.5	7.4	60	100	Mục tiêu 100. Mua thêm quanh 65-68
LCG	20.8	(2.1)	20	28	Nền giá tăng tốt, chờ mua tích lũy quanh 20
VSC	46.4	4.2	44	55	Cổ phiếu đang xu hướng tăng, mục tiêu 55

### Cổ phiếu chạm các vùng hỗ trợ

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Note
GVR	33.9	(4.4)	30	45	Chờ hỗ trợ quanh 32-33
TIP	51.6	0.4	48	66	Chờ tín hiệu mua quanh 48-50
VCI	57.2	(3.2)	56	80	Chờ tín hiệu mua dần quanh 55-56
HPG	45.5	(2.8)	43	60	Chờ tín hiệu mua tích lũy quanh 45
MBB	32.7	1.6	30	40	Mua quanh 30-31
TCB	49.2	(0.9)	48	60	Mua quanh hỗ trợ mạnh 48-49
HDB	28.3	1.1	27	35	Chờ tín hiệu mua quanh 26-27



## Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



## Thống kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	% so với đầu năm	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	EPS	Book Value
ACB	HOSE	32.6	-5.2%	4,154,500	8.4	2.0	60,700	60,700	3,900	16,618
BID	HOSE	43.6	16.4%	3,512,800	16.6	2.6	142,300	75,000	2,623	17,073
CTG	HOSE	32.1	-7.9%	5,038,200	9.6	1.6	247,400	202,300	3,338	19,488
EIB	HOSE	37.4	10.3%	1,283,300	47.6	2.6	-	12,100	785	14,466
HDB	HOSE	28.3	-9.0%	5,840,700	8.1	1.8	2,358,000	122,400	3,497	15,455
LPB	HOSE	21.9	-2.7%	5,979,800	8.6	1.6	40,900	500	2,543	13,960
MBB	HOSE	32.7	12.2%	30,137,100	8.4	2.0	2,171,400	2,195,600	3,904	16,538
MSB	HOSE	25.4	-10.6%	2,873,400	7.7	1.8	-	-	3,292	14,427
OCB	HOSE	25.4	-9.5%	3,408,200	7.0	1.6	18,300	13,200	3,636	15,917
SHB	HOSE	21.8	-3.3%	7,597,100	8.3	1.6	125,500	24,800	2,635	13,323
SSB	HOSE	38.1	-10.3%	2,563,300	18.9	3.0	-	-	2,015	12,623
STB	HOSE	32.3	0.5%	15,931,800	17.4	1.8	1,972,000	495,100	1,856	18,174
TCB	HOSE	49.2	-3.4%	5,598,900	9.6	1.9	87,300	87,300	5,144	26,505
TPB	HOSE	40.0	-6.5%	5,350,100	9.1	2.4	39,600	66,600	4,404	16,429
VCB	HOSE	82.0	3.8%	913,900	13.9	2.7	368,000	374,100	5,907	29,974
VIB	HOSE	47.0	-1.5%	3,653,000	9.9	3.0	12,400	5,100	4,727	15,640
VPB	HOSE	36.8	2.2%	16,622,400	9.1	1.9	-	3,500	4,037	19,408
BAB	HNX	22.0	-3.5%	16,800	21.6	1.8	-	-	1,018	12,018
NVB	HNX	35.8	8.5%	320,400	-	3.4	-	160,000	3	10,482
VBB	UPCOM	16.5	-13.6%	56,100	14.7	1.4	-	-	1,119	12,017
VAB	UPCOM	14.2	-4.1%	367,400	9.6	1.0	-	-	1,477	14,341
SGB	UPCOM	18.2	-2.2%	40,000	-	1.5	-	-	398	12,042
PGB	UPCOM	30.6	-8.9%	85,600	34.9	2.2	-	-	878	13,940
NAB	UPCOM	20.5	3.5%	973,500	-	-	-	-	3,124	15,630
KLB	UPCOM	37.7	47.8%	12,500	16.0	2.9	-	-	2,356	12,945
BVB	UPCOM	19.6	-14.8%	1,388,700	28.0	1.6	-	-	700	12,637
ABB	UPCOM	16.0	-2.4%	2,648,800	5.9	0.8	1,500	500	2,731	20,530
				126,368,300	14.53	2.01	7,645,300	3,898,800	2,668	16,022



## Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	BWA	UPCoM	6/4/2022	7/4/2022	12/5/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 450 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	CCM	UPCoM	4/4/2022	5/4/2022	27/05/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	SEA	UPCoM	31/03/2022	1/4/2022	27/04/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 9,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	HAM	UPCoM	30/03/2022	31/03/2022	21/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	TVB	HOSE	30/03/2022	31/03/2022	21/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	NAV	HOSE	30/03/2022	31/03/2022	22/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	VWS	UPCoM	29/03/2022	30/03/2022	8/4/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	TOS	UPCoM	29/03/2022	30/03/2022	8/4/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	TSC	HOSE	28/03/2022	29/03/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 3:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
10	VTC	HNX	25/03/2022	28/03/2022	27/04/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	VDP	HOSE	25/03/2022	28/03/2022	20/05/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	APF	UPCoM	25/03/2022	28/03/2022	8/4/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	VAF	HOSE	25/03/2022	28/03/2022	15/04/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	HU3	HOSE	25/03/2022	28/03/2022	12/4/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	PGI	HOSE	24/03/2022	25/03/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Thưởng cổ phiếu
16	DP3	HNX	24/03/2022	25/03/2022	8/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 6,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	SMN	HNX	24/03/2022	25/03/2022	25/04/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,100 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	LBM	HOSE	24/03/2022	25/03/2022	14/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	GMH	HOSE	24/03/2022	25/03/2022	13/04/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	LHC	HNX	23/03/2022	24/03/2022	20/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	VNL	HOSE	23/03/2022	24/03/2022	22/04/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	CMF	UPCoM	23/03/2022	24/03/2022	10/5/2021	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 5,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	ADP	UPCoM	23/03/2022	24/03/2022	20/04/2022	Trả cổ tức đợt 3/2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	VGG	UPCoM	22/03/2022	23/03/2022	31/05/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	EPH	UPCoM	22/03/2022	23/03/2022	12/4/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	DVN	UPCoM	22/03/2022	23/03/2022	25/04/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 570 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	PAC	HOSE	21/03/2022	22/03/2022	7/4/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	COM	HOSE	18/03/2022	21/03/2022	7/4/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt



## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931